

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 06/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 06/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết gọn là Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và chính quyền các cấp quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người dân trong việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Xác định công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài trong phát triển kinh tế - xã hội góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động và thế hệ trẻ.

#### 2. Yêu cầu

Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, phân công trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là vai trò người đứng đầu trong thực hiện đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và chính quyền các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể hoá Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng chương trình hành động, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; gắn nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của đơn vị, địa phương.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước và thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát trong thực hiện đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tuyên Quang, đáp ứng nhu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2030**

Thu hút 35% học sinh trung học vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động; Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt từ 70% trở lên; xây dựng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang thành Trường Cao đẳng chất lượng cao vào năm 2035; Có 50% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; có ngành, nghề được các nước trong khu vực ASEAN hoặc quốc tế công nhận.

**2.2.** Đến năm 2045, lực lượng lao động của tỉnh Tuyên Quang tiếp cận và đáp ứng một phần nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao của đất nước và hội nhập quốc tế.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác tuyên truyền, giáo dục về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm là Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị. Xác định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và học tập suốt đời.

Đa dạng hoá hình thức, phương thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như đưa tin bài viết, phóng sự, chuyên đề, tờ gấp, pano, áp phích;... Đổi mới nội dung, lồng ghép phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục nghề nghiệp. Huy động, vận động sự tham gia của xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển giáo dục nghề nghiệp. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; công tác đào tạo nghề và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chất lượng nguồn lao động của tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

## **2. Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách và quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp**

**2.1.** Thường xuyên rà soát các quy định quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ trong giáo dục nghề nghiệp; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; ưu tiên quỹ đất sạch dành cho giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục nghề nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; đánh giá tình hình triển khai, kết quả, tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; rút ra bài học kinh nghiệm, cách làm hiệu quả để nhân rộng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**2.2. Đẩy mạnh giáo dục định hướng và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.** Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; triển khai các chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

**3.1.** Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động; trong đó, trọng tâm là thực hiện sắp xếp lại đầu mối bên trong Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

**3.2.** Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp công lập theo hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực đúng quy định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3.3.** Thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp công lập theo vị trí việc làm; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, giảng viên, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3.4.** Nâng cấp, chuẩn hóa cơ sở, vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm cho Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc hiện đại, phấn đấu đạt Trường Cao đẳng chất lượng cao, từng bước tiếp cận trình độ của quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3.5.** Nâng cao năng lực tự chủ tài chính đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **4. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

**4.1.** Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm “học đi đôi với hành”, thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hóa, giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**4.2.** Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, đào tạo lại nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh để chuyển đổi nghề nghiệp nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu của doanh nghiệp, của đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng bền vững. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động qua các hình thức hỗ trợ phù hợp; thực hiện lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng bổ trợ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn, triển khai của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội<sup>1</sup>; đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động.

- Cơ quan chủ trì: Doanh nghiệp, hợp tác xã; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **5. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp**

---

<sup>1</sup> - Thông tư số 32/2021/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng bổ trợ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Quyết định số 123/QĐ-LĐTBXH ngày 31/01/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”.

**5.1.** Đa dạng các hình thức liên kết về giáo dục nghề nghiệp giữa nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo và đào tạo theo nhu cầu, địa chỉ sử dụng của doanh nghiệp; tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp; tổ chức cho học sinh, sinh viên, người lao động đi thực tập tại doanh nghiệp; giới thiệu học sinh, sinh viên vào làm việc tại doanh nghiệp; phối hợp xây dựng chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**5.2.** Thúc đẩy các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp tạo điều kiện để học sinh, sinh viên, người lao động tham gia các kỳ thi thi kỹ năng nghề các cấp theo triển khai, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; khuyến khích doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động có cơ hội tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao các kỹ năng, bảo đảm hài hòa quyền và lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động. Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại để kết nối, xây dựng mối quan hệ liên kết, hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cung ứng nguồn nhân lực qua đào tạo cho doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

## **6. Huy động, sử dụng hiệu quả đầu tư tài chính cho phát triển giáo dục nghề nghiệp**

Kịp thời triển khai đầy đủ, đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động từ các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;... Tăng cường lồng ghép các nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các

ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn. Thúc đẩy, chuyển nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là các ngành, lĩnh vực, địa bàn ngoài khu vực công lập có thể tham gia đào tạo nghề, bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

## **7. Chủ động, tích cực hội nhập quốc gia và quốc tế về giáo dục nghề nghiệp**

**7.1.** Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác giữa các địa phương, các cơ sở đào tạo nghề trong và ngoài nước. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết về giáo dục nghề nghiệp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp với các đối tác quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam trong việc hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia các cuộc thi, diễn đàn, hiệp hội khu vực, quốc tế về giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở ngoại vụ, Sở Tài chính, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**7.2.** Kịp thời cập nhật các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp; tích cực tham gia và từng bước nâng cao kết quả tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, quốc tế để nâng cao chất lượng đào tạo nghề. Chú trọng tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm trong phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp của địa phương với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong nước và quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.



#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan.

Nguồn vốn huy động của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trước ngày 05 tháng 12 Hàng năm và đột xuất theo yêu cầu về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo*).

**2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ, đột xuất theo quy định.

**3. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học giáo dục nghề nghiệp.

**4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Căn cứ kế hoạch đầu tư công, kế hoạch đầu tư vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia trung hạn 5 năm, hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép, phân bổ vốn đầu tư để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật.

**5. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương, các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, nguồn huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính trong công tác quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

**6. Sở Thông tin và Truyền thông:** Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, công nghệ số cho người lao động, học viên tham gia đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp góp phần nâng tỷ lệ lao động có các kỹ năng số trên địa bàn tỉnh.

**7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, giám sát đối với công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

**8. Sở Khoa học và Công nghệ:** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất triển khai thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ trong giáo dục nghề nghiệp.

**9. Ban Dân tộc tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan trong việc tuyên truyền, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát việc thực hiện giáo dục nghề nghiệp tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi ở địa phương.

**10. Cục Thống kê tỉnh:** Thông tin kết quả thống kê tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ trên địa bàn tỉnh hàng năm.

**11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang:** Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài nhằm nâng cao nhận thức và tiếp tục tuyên truyền các nội dung về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

## **12. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* trên địa bàn.

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tích cực tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các chính sách về đào tạo nghề và hoạt động hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

Thực hiện quản lý, kiểm tra hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Kịp thời báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

### **13. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

Xây dựng kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở. Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của đơn vị nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chi thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 06/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, nghiêm túc triển khai; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Trường Cao đẳng nghề KT-CN Tuyên Quang;
- Trường Trung cấp công nghệ Việt Nhật;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (P.Tuân)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**